| | |
|---|---|
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**XÃ BÌNH GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số:434/BC-UBND | *Bình Giang, ngày 15 tháng 09 năm 2026* |

# BÁO CÁO
## Tình hình, kết quả thực hiện công tác Kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông Quý III năm 2026

Căn cứ Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026.

Thực hiện Công văn số 2174/VP-TTPVHCC ngày 04/03/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

UBND xã Bình Giang báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông Quý III năm 2026 trên địa bàn xã như sau:

### I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

#### 1. Công tác chỉ đạo thực hiện

Trong quý III năm 2026, Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo sát sao nhiệm vụ cải cách TTHC, công tác Kiểm soát TTHC, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển Kinh tế - xã hội của xã. Trong kỳ báo cáo, Ủy ban nhân dân xã đã ban hành văn bản chỉ đạo như: Kế hoạch số 246/KH-UBND ngày 06/7/2026 về triển khai xây dựng, áp dụng Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 18091:2020 tại xã giai đoạn 2026 - 2028; Kế hoạch số 303/KH-UBND ngày 21/8/2026 về phát triển hạ tầng số trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 317/KH-UBND ngày 27/8/2026 về Đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức năm 2026; Kế hoạch số 321/KH-UBND ngày 04/9/2026 về triển khai mô hình Trung tâm Phục vụ hành chính công lưu động trên địa bàn xã năm 2026; Công văn 1383/UBND-TTPVHCC ngày 29/7/2026 về tổ chức, triển khai thực hiện đầy đủ việc tiếp nhận, giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC thành phố Hải Phòng…

#### 2. Đánh giá tác động TTHC quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)

Số lượng TTHC đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: Không có

#### 3. Tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản QPPL

Trong kỳ báo cáo UBND xã: Không văn bản tham gia ý kiến vào các dự thảo văn bản QPPL liên quan đến TTHC.

**4. Công bố, công khai TTHC, danh mục TTHC**

Tổng số công văn công khai TTHC/danh mục TTHC, bãi bỏ, sửa đổi bổ sung TTHC, quy trình nội bộ của UBND thành phố, của Bộ và của các sở ngành đã được ban hành trong kỳ báo cáo: Trung tâm phục vụ HCC đã tham mưu 103 văn bản công khai, bãi bỏ, sửa đổi bổ sung TTHC.

Tổng số TTHC/danh mục TTHC được công khai: Công khai 375/375 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã; trong đó: 220 TTHC toàn trình, 155 TTHC một phần.

**5. Rà soát, đơn giản hóa TTHC**

UBND xã tiếp tục chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác rà soát, đánh giá thủ tục hành chính nhằm phát hiện những quy định còn chồng chéo, bất cập, chưa phù hợp với thực tiễn để kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc đơn giản hóa theo quy định.

**6. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, TTHC**

Trong quý III, UBND xã tiếp nhận 10 xử lý phản ánh kiến nghị[1], trong đó: có 8 phản ánh, kiến nghị trên Hệ thống *phananhkiennghi.dichvucong.gov.vn* và 02 phản ánh, kiến nghị trên hệ thống *xulyphananhkiennghi.haiphong.gov.vn*.

10/10 phản ánh, kiến nghị đã được UBND xã xem xét, trả lời bằng văn bản, đạt 100%

**7. Tình hình, kết quả giải quyết TTHC**

Theo ghi nhận trên Hệ thống giải quyết TTHC của thành phố, hệ thống giải quyết TTHC của các Bộ, ngành và báo cáo của các phòng chuyên môn từ ngày 15/6/2025 đến hết ngày 14/9/2026:

- Tổng số lượng hồ sơ tiếp nhận: **2.374** hồ sơ. Trong đó:

+ Tổng số hồ sơ tiếp nhận TTHC trong kỳ: **2.361** hồ sơ. Tiếp nhận trực tuyến: **2.361** hồ sơ, đạt 100%.

+ Số hồ sơ từ kỳ trước chuyển qua là **13** hồ sơ.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: **2.368** hồ sơ.

+ Hồ sơ giải quyết trước hạn: **2.354** hồ sơ.

+ Hồ sơ giải quyết quá hạn: **04** hồ sơ.

+ Hồ sơ từ chối: **09** hồ sơ

+ Hồ sơ rút: **01** hồ sơ

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: **06** hồ sơ.

+ Hồ sơ đang giải quyết trong hạn: **06** hồ sơ.

+ Hồ sơ đang giải quyết quá hạn: **0** hồ sơ.

---

[1] 08 có phản ánh, kiến nghị về TTHC; 01 phản ánh, kiến nghị lĩnh vực môi trường; 01 phản ánh, kiến nghị lĩnh vực giao thông đường bộ

**8. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC**

Thực hiện Nghị định số 118/2025/NĐ-CP, UBND xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, tất cả các phụ lục biểu mẫu được áp dụng tại các bộ phận chuyên môn thực hiện giải quyết TTHC. Bố trí Trung tâm phục vụ hành chính công có diện tích trên 500m2 , có đủ trang thiết bị phục vụ công tác tiếp công dân, tổ chức; trang thiết bị được trang bị đầy đủ kết nối Internet, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; Bảng niêm yết công khai TTHC kèm mã QR; Quy định mức thu phí, lệ phí theo quy định; bảng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị về TTHC; Hệ thống kiosk lấy số tự động, bảng tra cứu TTHC, bảng đánh giá mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp

Áp dụng mô hình cán bộ công chức vừa làm việc chuyên môn và tiếp nhận giải quyết TTHC tại Trung tâm phục vụ hành chính công, 100% công chức chuyên môn có trình độ Đại học, chuyên môn phù hợp với chức danh, vị trí làm việc. Đồng thời áp dụng quy trình nội bộ, mã hóa hồ sơ theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 đem lại hiệu quả, thiết thực.

Lãnh đạo UBND xã chỉ đạo Trung tâm phục vụ hành chính công áp dụng các mô hình giải quyết TTHC, mô hình "chính quyền thân thiện" nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo hành chính phục vụ.

**9. Thực hiện TTHC trên môi trường điện tử**

UBND xã đã tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến và nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử đối với các thủ tục đủ điều kiện. Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thường xuyên hỗ trợ người dân trong việc tạo tài khoản, đăng nhập, nộp hồ sơ và tra cứu tình trạng giải quyết hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công.

Triển khai thực hiện Nghị định số 309/2026/NĐ-CP và Nghị định số 310/2026/NĐ-CP ngày 05/8/2026 của Chính phủ, UBND xã làm tốt công tác tuyên truyền lồng ghép thông qua các hội nghị của các ngành, đoàn thể để tuyên truyền tới đoàn viên, hội viên, nhân dân.

Việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục được quan tâm thực hiện, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng dữ liệu điện tử; từng bước giảm việc sử dụng hồ sơ giấy trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Trong kỳ báo cáo, UBND xã đã ban hành 103 Công văn công khai TTHC của UBND thành phố, của các Bộ và các sở, ngành. Công khai 375 TTHC thuộc quyền giải quyết của UBND xã gồm:

+ Số TTHC đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 220 thủ tục

+ Số TTHC đã cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần: 155 thủ tục

- Về thanh toán phí, lệ phí trực tuyến:

+ Tổng số hồ sơ phát sinh phí, lệ phí: **1.180** hồ sơ

+ Số hồ sơ thanh toán phí, lệ phí trực tuyến: **1.180/1.180** hồ sơ. Đạt: **100**%.

- Về số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC, áp dụng triển khai thực hiện quy trình số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của cấp xã. Tính đến ngày 14/9/2026, tỷ lệ số hóa hồ sơ đạt 100% (số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết).

- Kết quả thực hiện Dịch vụ công trực tuyến trong kỳ báo cáo có 35/375 TTHC phát sinh hồ sơ, tổng số hồ sơ đã tiếp nhận và giải quyết 2.361 hồ sơ trong đó:

+ 22/155 thủ tục dịch vụ công trực tuyến một phần có phát sinh hồ sơ, tổng số hồ sơ đã tiếp nhận và giải quyết: **1.142** hồ sơ.

+ 13/220 thủ tục dịch vụ công trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ, tổng số hồ sơ đã tiếp nhận và giải quyết: **1.219** hồ sơ.

**10. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC**

Công tác tuyên truyền được thực hiện thông qua nhiều hình thức như: tuyên truyền trên hệ thống Đài truyền thanh của xã, lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt của các đoàn thể, đăng tải thông tin trên trang thông tin điện tử của xã https://binhgiang.haiphong.gov.vn/ và các nền tảng mạng xã hội chính thống. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các quy định mới về thủ tục hành chính, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân khi thực hiện thủ tục hành chính; việc sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; các tiện ích của việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và các nội dung liên quan đến chuyển đổi số.

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả thường xuyên hướng dẫn, hỗ trợ người dân tra cứu thông tin, thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần theo quy định. Đồng thời, thực hiện công khai, minh bạch các thủ tục hành chính, thời gian giải quyết, phí, lệ phí, ttạo điều kiện thuận lợi cho người dân và tổ chức trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

**11. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách TTHC**

UBND xã đã ban hành Kế hoạch số 61/KH-ĐGHQAD&KNNR ngày 12/02/2026 về triển khai thực hiện việc đăng ký, viết và công nhận đề tài, sáng kiến kinh nghiệm trên địa bàn xã Bình Giang năm 2026. Gắn liền các sáng kiến trong công tác thi đua khen thưởng, đánh giá cuối năm. Trong kỳ, có 02 đơn vị đăng ký sáng kiến gắn với công tác cải cách TTHC trên địa bàn xã.

Chỉ đạo Trung tâm PVHCC tiếp nhận và vận dụng vào thực tế kết quả nghiên cứu khoa học của đề tài do Trường Chính trị Tô Hiệu chuyển giao "Nghiên cứu đề xuất giải pháp hoàn thiện dịch vụ hành chính công ở thành phố Hải Phòng".

**12. Kiểm tra thực hiện kiểm soát TTHC**

UBND xã xây dựng Kế hoạch CCHC đã đặt ra nhiệm vụ tự kiểm tra đối với các bộ phận chuyên môn trong việc triển khai thực hiện công tác cải cách TTHC, Kiểm soát TTHC tại UBND xã (cụ thể là Bộ phận Tiếp nhận và trả kết

quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của UBND xã). Dự kiến hoàn thành nội dung này trong Quý IV năm 2026.

## II. ĐÁNH GIÁ CHUNG.

### 1. Những kết quả đạt được

Trong Quý III năm 2026, công tác kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn xã tiếp tục được triển khai có hiệu quả và đạt được nhiều kết quả tích cực; kịp thời ban hành các văn bản của cấp trên liên quan đến việc giải quyết TTHC.

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả hoạt động ổn định, thực hiện đúng quy trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính; việc công khai, minh bạch thủ tục hành chính được duy trì thường xuyên;

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện dịch vụ công trực tuyến và số hóa hồ sơ tiếp tục được đẩy mạnh; Công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính, đặc biệt là trên môi trường điện tử, được triển khai thường xuyên.

### 2. Hạn chế, khó khăn

- Việc tiếp cận các dịch vụ từ môi trường điện tử và sử dụng dịch vụ công trực tuyến của một bộ phận người dân còn hạn chế, vẫn có xu hướng nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa, dẫn đến chưa phát huy hết hiệu quả của chuyển đổi số trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Công chức làm kiểm soát đầu mối TTHC phải kiêm nhiệm nhiều việc, do đó ảnh hưởng nhiều đến tiến độ và chất lượng rà soát các quy định TTHC.

- Quy trình TTHC trên phần mềm của các Bộ có nhiều khác biệt với quy trình giải quyết TTHC của thành phố dẫn đến việc tiếp cận, sử dụng và xử lý gây lúng túng cho cán bộ, công chức sử dụng. Một số thời điểm Hệ thống thực hiện thủ tục hành chính bị chậm.

- Trong quý, trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính hiện ghi nhận 03 hồ sơ thuộc lĩnh vực chứng thực, 01 hồ sơ lĩnh vực hộ tịch ở trạng thái quá hạn. Tuy nhiên, qua kiểm tra, xác định:

+ Có 03 hồ sơ đã được chuyên viên giải quyết và trả kết quả cho công dân trước hạn vào ngày 01/7/2026. Ngày 22/7/2026, trong quá trình thực hiện thao tác nghiệp vụ để lấy lại mã hồ sơ, chuyên viên đã thao tác nhầm, lấy lại 03 hồ sơ đã hoàn thành; sau đó đã thực hiện trả lại kết quả trên hệ thống ngay trong ngày 22/7/2026. Việc thao tác này làm thay đổi trạng thái và thời điểm trả kết quả trên hệ thống, dẫn đến 03 hồ sơ phát sinh trạng thái quá hạn về mặt dữ liệu, thực tế đã trả kết quả hồ sơ cho công dân trước hạn.

**Nguyên nhân:** là do lỗi thao tác nghiệp vụ của người sử dụng trong quá trình khai thác, cập nhật hồ sơ trên Hệ thống, không phải do chậm giải quyết TTHC và không làm ảnh hưởng đến thời gian nhận kết quả của công dân.

+ Có 01 hồ sơ, mã hồ sơ H24.116-260804-0217, thực hiện thủ tục Đăng ký khai sinh liên thông, phát sinh tình trạng trễ hạn 58 phút so với thời hạn giải quyết được thiết lập trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố Hải Phòng. Mặc dù, Hồ sơ đã được công chức tiếp nhận và thực hiện các bước xử lý theo quy trình. Tuy nhiên, để hoàn tất thủ tục đăng ký khai sinh liên thông, hồ sơ phải được cấp số định danh cá nhân thông qua hệ thống của Bộ Công an.

Tại thời điểm xử lý hồ sơ, hệ thống chưa cấp số định danh trong thời gian quy định; đến sáng ngày hôm sau hệ thống mới trả số định danh cá nhân để tiếp tục hoàn tất quy trình. Do phụ thuộc vào thời điểm hệ thống cấp số định danh, công chức không thể hoàn tất hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC trong thời hạn được thiết lập, dẫn đến hồ sơ phát sinh trễ hạn 58 phút.

**Nguyên nhân:** Do thời gian cấp số định danh cá nhân trên hệ thống liên thông của Bộ Công an chưa đáp ứng thời gian xử lý theo thời hạn được thiết lập trên Hệ thống một cửa của thành phố, thuộc yếu tố khách quan trong quá trình kết nối, trao đổi và đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống.

## III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ IV NĂM 2026

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của thành phố về cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính và chuyển đổi số; kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nhất là dịch vụ công trực tuyến toàn trình; phấn đấu tăng tỷ lệ hồ sơ trực 8 tuyến, giảm tỷ lệ nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Một cửa. Đồng thời, tiếp tục thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định.

3. Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả; bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính đúng quy trình, đúng thời hạn; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định còn bất cập; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân.

5. Cán bộ, công chức khi thực hiện các thao tác như lấy lại mã hồ sơ, trả lại hồ sơ, điều chỉnh trạng thái, cập nhật kết quả phải kiểm tra chính xác mã hồ sơ, tên người nộp hồ sơ và nội dung hồ sơ trước khi thao tác; hạn chế tối đa việc thao tác trực tiếp đối với hồ sơ đã hoàn thành.

6. Phân công cán bộ phụ trách theo dõi tiến độ hồ sơ hằng ngày; kịp thời thông báo, đôn đốc phòng chuyên môn và công chức xử lý đối với hồ sơ sắp đến hạn, không để phát sinh hồ sơ quá hạn do nguyên nhân chủ quan.

## IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị cơ quan quản trị Hệ thống thông tin giải quyết TTHC kiểm tra lịch sử thao tác đối với 03 hồ sơ ghi nhận, xem xét điều chỉnh trạng thái, thời điểm trả kết quả hoặc có hình thức ghi nhận phù hợp để dữ liệu trên hệ thống phản ánh đúng kết quả giải quyết thực tế.

2. Nghiên cứu cơ chế đồng bộ, liên thông giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của thành phố với hệ thống cấp số định danh cá nhân, bảo đảm thời gian chờ hệ thống liên thông thực hiện việc cấp số định danh được phản ánh phù hợp trong quá trình tính thời hạn giải quyết hồ sơ.

3. Đối với các trường hợp hồ sơ phát sinh quá hạn do chậm trả kết quả từ hệ thống liên thông hoặc nguyên nhân khách quan ngoài khả năng kiểm soát của công chức, đề nghị có cơ chế ghi nhận, phân loại riêng để bảo đảm việc đánh giá kết quả giải quyết TTHC phản ánh đúng thực chất.

Trên đây là Báo cáo công tác kiểm soát TTHC quý III năm 2026, phương hướng, nhiệm vụ quý IV năm 2026 của UBND xã Bình Giang./.

***Nơi nhận:***
- Văn phòng UBND thành phố;
- Trung tâm PVHCC thành phố;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn xã;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Vũ Thị Hòa**

**Biểu số 1a/VPCP/KSTT**

# Phụ lục

*(Kèm báo cáo số: 434/BC-UBND ngày 15/9/2026 của UBND xã Bình Giang)*

| STT | Lĩnh vực giải quyết | Số lượng hồ sơ tiếp nhận | | | | Số lượng hồ sơ đã giải quyết | | | | | | Số lượng hồ sơ đang giải quyết | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Trong kỳ | | Từ kỳ trước | Tổng số | Trước hạn | Đúng hạn | Quá hạn | Từ chối, không giải quyết | Hồ sơ rút | Tổng số | Trong hạn | Quá hạn | Yêu cầu bổ sung |
| | | | Trực tuyến | Trực tiếp, dịch vụ bưu chính | | | | | | | | | | | |
| (1) | (2) | (3)=(4)+(5)+(6) | (4) | (5) | (6) | (7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12) | (8) | (9) | (10) | (11) | (12) | (13)=(14)+(15)+(16) | (14) | (15) | (16) |
| 1 | Đất đai | 40 | 31 | 0 | 9 | 39 | 35 | 0 | 0 | 4 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 |
| 2 | Hộ tịch | 1113 | 1113 | 0 | 0 | 1113 | 1109 | 0 | 1 | 2 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Chứng thực | 937 | 937 | 0 | 0 | 937 | 934 | 0 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 4 | Nuôi con nuôi | 1 | 1 | 0 | 0 | 1 | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 5 | Bảo trợ xã hội | 63 | 63 | 0 | 0 | 63 | 60 | 0 | 0 | 3 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 6 | Người có công | 24 | 20 | 0 | 4 | 19 | 19 | 0 | 0 | 0 | 0 | 5 | 5 | 0 | 0 |
| 7 | Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (Hộ kinh doanh) | 196 | 196 | 0 | 0 | 196 | 196 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **Tổng cộng** | | **2374** | **2361** | **0** | **13** | **2368** | **2354** | **0** | **4** | **9** | **1** | **6** | **6** | **0** | **0** |

**Biểu số 05a/VPCP/KSTT**

**Phụ lục**

*(Kèm báo cáo số 434 /BC-UBND ngày 15/9/2026 của UBND xã Bình Giang)*

| STT | Tên ngành, lĩnh vực có PAKN | Số lượng PAKN được tiếp nhận | | | | | Kết quả xử lý PAKN | | | | | | | | Số PAKN đã xử lý được đăng tải công khai |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | Tổng số | Theo nội dung | | Theo thời điểm tiếp nhận | | Đã xử lý | | | | | Đang xử lý | | | |
| | | | Hành vi hành chính | Quy định hành chính | Từ kỳ trước | Trong kỳ | Tổng số | Theo nội dung | | Theo thời điểm tiếp nhận | | Tổng số | Hành vi hành chính | Quy định hành chính | |
| | | | | | | | | Hành vi hành chính | Quy định hành chính | Từ kỳ trước | Trong kỳ | | | | |
| **1** | Tổng đài 1022 | 02 | 02 | 0 | 0 | 0 | 02 | 02 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 02 |
| **2** | PANK DVC | 08 | 0 | 08 | 0 | 0 | 08 | 0 | 08 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 08 |
| **3** | **Tổng cộng** | **10** | **0** | **08** | **0** | **0** | **10** | **0** | **8** | **0** | **0** | **0** | **0** | **0** | **10** |